

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN DU
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số:122/2017/HSST
Ngày 15/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU
*Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Trường

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Xuân

Ông Nguyễn Thế Lai

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Văn Quang- Thẩm tra viên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên tòa: Ông Lê Mạnh Tuấn- Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 15 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 128/2017/HSST ngày 18/8/2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2017/HSST-QĐ ngày 01/9/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân K, sinh năm 1994

ĐKKHKT và chỗ ở: thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Ninh

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân

Con ông Nguyễn Ngọc Kh, sinh năm 1968, làm ruộng

Con bà Nguyễn Thị Kh, sinh năm 1969, làm ruộng

Có vợ: Nguyễn Thụy Ngọc L, sinh năm 1987, công nhân

Có 01 con, sinh năm 2016

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ hai

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 20/6/2017. Có mặt tại phiên tòa

* *Người bị hại:* Anh Lý Trường S, sinh năm 1996 (xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: thôn G, xã Y, huyện C, tỉnh Lạng Sơn

* *Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1970 (xin xét xử vắng mặt)

Trú tại: số 39, đường L, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh

2. Chị Nguyễn Thụy Ngọc L, sinh năm 1987 (có mặt)

Trú tại: thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Xuân K là công nhân tại tổ sản xuất của công ty SeoJin Vina- Khu công nghiệp T từ tháng 8 năm 2016. Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 06/6/2017, K đi đến phòng JIG (phòng sửa chữa) của công ty để nghỉ nhàn. Khi đó trong phòng không có ai, K quan sát thấy có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A9 Pro A910F Gold -32GB, màu vàng của anh Lý Trường S để tại ngăn thứ hai của bàn làm việc. Thấy điều kiện sơ hở, K đã lấy chiếc điện thoại trên, đút vào túi quần. Sau đó, K đi ra nhà xe của công ty, tắt nguồn điện thoại và điều khiển chiếc xe Honda Dream, BKS 99C1-097.14 đi về nhà. Khoảng 7 giờ 30 phút cùng ngày, K điều khiển xe máy trên, mang theo chiếc điện thoại vừa trộm cắp được bán cho chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1970 là chủ cửa hàng mua bán điện thoại S ở số 39, đường L, thị trấn L được 4.300.000đ. Khi bán K không nói cho chị L biết là điện thoại trộm cắp được mà có. Số tiền bán điện thoại K sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Theo biên bản và kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Du kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A9 Pro A910F Gold-32GB có giá trị 6.600.000đ.

Bản Cáo trạng số 90/CTr-VKS ngày 18/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tiên Du để xét xử bị cáo Nguyễn Xuân K về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: khoảng 5 giờ 30 phút, ngày 06/6/2016, tại phòng sửa chữa của công ty SeoJin Vina, bị cáo đã có hành vi lén lút lấy trộm chiếc điện thoại Samsung Galaxy A9 Pro A910F Gold-32GB của anh Lý Trường S là công nhân tại phòng sửa chữa của công ty. Sau khi lấy được điện thoại, bị cáo mang đi bán tại cửa hàng mua bán điện thoại S ở số 39, đường L, thị trấn L được số tiền 4.300.000đ. Bị cáo sử dụng số tiền này chi tiêu cá nhân hết. Sau khi hành vi của bị cáo bị phát hiện, bị cáo đã tác động đến gia đình và vợ bị cáo là chị Nguyễn Thụy Ngọc L đã đưa cho bị cáo tiền để bị cáo bồi thường cho anh S, số tiền 6.600.000đ. Đối với chiếc xe máy bị cáo sử dụng để mang điện thoại đi bán là xe bị cáo mượn của bố bị cáo là ông Nguyễn Ngọc Kh, chiếc xe hiện vẫn mang tên ông Kh và khi bị cáo sử dụng xe đi bán tài sản trộm cắp, bố bị cáo không biết.

Người bị hại là anh Lý Trường S xin xét xử vắng mặt. Tại cơ quan điều tra, anh S đã khai nhận: Anh bị mất chiếc điện thoại Samsung Galaxy A9 Pro A910F Gold-32GB. Đến ngày 28/6/2017, anh đã nhận số tiền bị cáo K bồi thường 6.600.000đ. Nay anh không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thụy Ngọc L (vợ bị cáo K) trình bày: Chị đã đưa cho bị cáo số tiền 6.600.000đ để bồi thường cho người bị hại. Việc đưa tiền là hoàn toàn tự nguyện và chị không yêu cầu gì đối với bị cáo về số tiền này.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị L, là chủ cửa hàng mua bán điện thoại S xin xét xử vắng mặt. Tại cơ quan điều tra, chị L đã khai rõ về sự việc mua chiếc điện thoại của bị cáo với giá 4.300.000đ. Sau đó chị có bán lại cho một người khách với giá 4.400.000đ. Số tiền chênh lệch 100.000đ thu được chị

đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra. Ngày 31/7/2017, cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại số tiền 100.000đ cho chị L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du sau khi phân tích, đánh giá tính chất, nguyên nhân, động cơ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân K phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Về hình phạt: áp dụng khoản 1 điều 138 BLHS, điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điều 60 BLHS.

xử phạt bị cáo K từ 6 tháng đến 8 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên không đề nghị giải quyết.

Về vật chứng: chiếc điện thoại chưa được thu hồi nhưng bị cáo đã bồi thường giá trị chiếc điện thoại cho người bị hại. Số tiền chị L thu được từ việc mua bán điện thoại của bị cáo đã tự nguyện giao nộp để phục vụ điều tra đã được trả lại cho chị L nên không đề nghị giải quyết.

Bị cáo không tham gia tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở để kết luận: khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 06/6/2017, tại phòng sửa chữa của công ty SeoJin Vina, khu công nghiệp T. Lợi dụng sơ hở của anh Lý Trường S, bị cáo K đã có hành vi trộm cắp chiếc điện thoại Samsung Galaxy A9

Pro A910F Gold-32GB có giá 6.600.000đ . Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây hoang mang, lo lắng cho người có tài sản, gây bất bình trong quần chúng nhân dân và dư luận xấu trong xã hội. Do vậy, cần phải áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong nhân dân.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Thêm vào đó, bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại và người bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Như vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, p, khoản 1 và khoản 2 điều 46 BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trong khi lại có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 điều 46 và 1 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 46. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo nên căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, bị cáo đủ điều kiện để hưởng án treo. Vì vậy, không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị cáo hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, cải tạo tại địa phương cũng có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: xét hậu quả của hành vi phạm tội gây ra không lớn, nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: Không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân K phạm tội “Trộm cắp tài sản”

2. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự. Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Xuân K 6 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo K cho UBND xã P, huyện T, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hợp lệ./.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Tiên Du;
- Công an huyện Tiên Du;
- Chi cục THADS huyện Tiên Du;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trọng Trường

